TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 416/2019/DS-ST
Ngày: 11/11/2019
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Nhã.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kính.

2. Bà Trần Thị Bảo Hồng.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hứa Hồng Đào - Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thanh Nhàn – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 402/2017/TLST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 148/2019/QĐXXST - DS ngày 01 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 111/2019/QĐST – DS ngày 23/10/2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng V

Địa chỉ trụ sở: 89 Đường H, phường H, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn H; Địa chỉ: Tầng 2 số 96 Đường T, Phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh – Văn bản ủy quyền ngày 07/8/2019.

2. Bị đơn: Ông Ngô Văn H

Địa chỉ: 24/25 Đường T, Phường L, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 27 tháng 7 năm 2017 cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án nguyên đơn Ngân hàng V (viết tắt là Ngân hàng) có người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn H trình bày:

Ngân hàng V (VPBank) đã cấp tín dụng cho ông Ngô Văn H, theo Hợp đồng tín dụng (HĐTD) mà ông Ngô Văn H đã ký với Ngân hàng V (VPBank) - Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh, căn cứ trên:

+ Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ ký ngày 03/04/2014, với khoản vay 20.000.000, giải ngân ngày 03/04/2014, thời hạn vay 24 tháng, lãi suất vay theo quy định của ngân hàng từng thời kỳ, mục đích vay để sửa nhà;

+ Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng ký ngày 02/12/2014, với khoản vay 40.000.000 đồng, giải ngân ngày 09/12/2014, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất vay theo quy định của ngân hàng từng thời kỳ, mục đích vay để mua xe.

Quá trình thực hiện hợp đồng, khách hàng vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng tín dụng đã ký. Phía Ngân hàng V đã nhiều lần liên hệ và tạo điều kiện cho ông Ngô Văn H thanh toán, nhưng ông Ngô Văn H cố tình tránh né không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Do đó, Ngân hàng V quyết định khởi kiện ông Ngô Văn H ra Tòa án Nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Quá trình thực hiện nghĩa vụ thanh toán của ông Ngô Văn H đối với các hợp đồng trên như sau:

* Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ ký ngày 03/04/2014, Ngân hàng V (VPBank) đã chấp thuận, giải ngân cho ông Ngô Văn H số tiền giải ngân 20.000.000 đồng vào ngày 03/04/2014, và ngày 03 hàng tháng kế từ ngày 03/05/2014 ông Ngô Văn H phải thanh toán một số tiền bao gồm gốc và lãi đến khi thanh toán hết khoản vay nêu trên.

Tính từ thời điểm giải ngân đến nay, ông Ngô Văn H thực hiện nghĩa vụ trả nợ của mình được 11 lần từ ngày 03/05/2014 đến 03/03/2015. Số tiền như sau: Ông Ngô Văn H đóng 12.524.710 đồng để trả nợ trong đó 9.240.000 đồng là khoản tiền gốc mà ông Ngô Văn H đã vay, số tiền còn lại là 3.284.710 đồng là số tiền trả lãi.

Kể từ sau đợt thanh toán 03/03/2015 đến nay, ông Ngô Văn H không nộp thêm bất cứ khoản tiền nào vào tài khoản trả nợ.

* Căn cứ vào Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng ký ngày 02/12/2014, Ngân hàng V (VPBank) đã chấp thuận, giải ngân cho ông Ngô Văn H số tiền giải ngân 40.000.000 đồng vào ngày 09/12/2014, và ngày 09 hàng tháng kế từ ngày 09/01/2015 ông Ngô Văn H phải thanh toán một số tiền bao gồm gốc và lãi đến khi thanh toán hết khoản vay nêu trên.

Tính từ thời điểm giải ngân đến nay, ông Ngô Văn H thực hiện nghĩa vụ trả nợ của mình được 03 lần từ ngày 09/01/2015 đến 09/03/2015. Số tiền như sau: Ông Ngô Văn H đóng 6.186.157 đồng để trả nợ trong đó 2.172.109 đồng là khoản tiền gốc mà ông Ngô Văn H đã vay, số tiền còn lại là 4.014.048 đồng là số tiền trả lãi.

Kể từ sau đợt thanh toán 09/03/2015 đến nay, ông Ngô Văn H không nộp thêm bất cứ khoản tiền nào vào tài khoản trả nợ.

Ngân hàng V đã nhiều lần gọi điện, gửi thông báo trả nợ và cử cán bộ xuống gặp khách hàng tại 24/25 Nguyễn Nhược Thị, Phường 15, Quận 8, Tp.HCM nhưng ông Ngô Văn H vẫn không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ của mình.

Nay ngân hàng yêu cầu ông Ngô Văn H phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán ngay một lần toàn bộ nợ gốc, lãi tạm tính đến hết ngày 11/11/2019 là 144.364.634 đồng *(Một trăm bốn mươi bốn triệu ba trăm sáu mươi bốn nghìn sáu trăm ba mươi bốn đồng)*. Trong đó:

Nợ gốc HĐTD giải ngân ngày 03/04/2014	10.760.000 đồng
Nợ lãi HĐTD giải ngân ngày 03/04/2014	16.517.050 đồng
Nợ gốc HĐTD giải ngân ngày 09/12/2014	37.827.891 đồng
Nợ lãi HĐTD giải ngân ngày 09/12/2014	79.259.693 đồng
Tổng cộng	**144.364.634 đồng**

Ngoài ra, ông Ngô Văn H phải thanh toán cho Ngân hàng V tiền lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng đã ký, kể từ ngày 12/11/2019 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Đối với bị đơn ông Ngô Văn H: Tòa án đã tiến hành thông báo thụ lý vụ án và đã nhiều lần triệu tập hợp lệ ông H đến Tòa án để giải quyết vụ án nhưng ông H không đến, do đó không có lời khai của đương sự tại tòa.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, riêng thời hạn xét xử cần tuân thủ theo qui định pháp luật; nguyên đơn chấp hành tốt pháp luật tố tụng khi tham gia tố tụng dân sự; bị đơn chấp hành chưa tốt pháp luật tố tụng khi tham gia tố tụng dân sự. Về phần nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét đơn khởi kiện của Ngân hàng V thì đây là vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng; do bị đơn cư trú tại Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, nên theo qui định tại các Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Xét bị đơn ông Ngô Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt tại phiên tòa, nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[3] Xét Ngân hàng V với ông Ngô Văn H có ký kết Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ ký ngày 03/04/2014, với khoản vay 20.000.000, giải ngân ngày 03/04/2014 và Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng ký ngày 02/12/2014, với khoản vay 40.000.000 đồng, giải ngân ngày 09/12/2014, với các điều khoản cơ bản theo như phía nguyên đơn trình bày cùng Hợp đồng đã giao nộp cho Tòa án và phía bị đơn. Tính đến ngày 11/11/2019 ông H còn phải trả số tiền 144.364.634 đồng cho cả hai hợp đồng có đính kèm theo bảng chiết tính trả tiền vốn và lãi của ông H. Tòa án đã thông báo việc thụ lý vụ án đến bị đơn và đã nhiều lần triệu tập bị đơn đến Tòa làm việc nhưng đương sự không có ý kiến phản hồi nên căn cứ vào khoản 4 Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết vụ án theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[4] Xét Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ ký ngày 03/04/2014, với khoản vay 20.000.000, giải ngân ngày 03/04/2014 và Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng ký ngày 02/12/2014, với khoản vay 40.000.000 đồng, giải ngân ngày 09/12/2014, với các điều khoản cơ bản theo như phía nguyên đơn trình bày là phù hợp với quy định tại Điều 90, Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Trong quá trình thực hiện ông H đã vi phạm thỏa thuận tại các điều khoản mà

hai bên đã giao kết, vi phạm Điều 474 của Bộ luật dân sự năm 2005. Vì vậy, Hội đồng xét xử buộc ông H phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền trên cho phía Ngân hàng.

[5] Xét về án phí dân sự sơ thẩm: Ông H phải chịu trên tổng số tiền thanh toán cho Ngân hàng; Ngân hàng không phải chịu án phí và được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 92, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 474 của Bộ luật dân sự năm 2005; các Điều 90, Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 7, Điều 8 và Điều 10 Nghị quyết số 01/2019/NQ – HĐTP ngày 11/01/2019 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Buộc ông Ngô Văn H phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng V:

- Số tiền 27.277.050 đồng (Hai mươi bảy triệu hai trăm bảy mươi bảy ngàn không trăm năm mươi đồng) trong đó bao gồm: số tiền nợ gốc là 10.760.000 đồng, tiền lãi tạm tính đến ngày 11/11/2019 là 16.517.050 đồng theo Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ ký ngày 03/04/2014, với khoản vay 20.000.000, giải ngân ngày 03/04/2014.

- Số tiền 117.087.584 đồng (Một trăm mười bảy triệu không trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm tám mươi bốn đồng) trong đó bao gồm: số tiền nợ gốc là 37.827.891 đồng và tiền lãi tạm tính đến ngày 11/11/2019 là 79.259.693 đồng theo Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng ký ngày 02/12/2014, với khoản vay 40.000.000 đồng, giải ngân ngày 09/12/2014.

Tổng cộng số tiền tạm tính đến ngày 11/11/2019 là 144.364.634 đồng (Một trăm bốn mươi bốn triệu ba trăm sáu mươi bốn nghìn sáu trăm ba mươi bốn đồng)

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Ngô Văn H phải chịu là 7.218.231 đồng (Bảy triệu hai trăm mười tám nghìn hai trăm ba mươi mốt đồng).

Trả lại cho Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.423.000 đồng (Hai triệu bốn trăm hai mươi ba nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0013554 ngày 06/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8.

3. Thời hạn kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Nhã